

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HNGĐ-PT

Ngày: 14-02-2023

V/v “Tranh chấp nuôi con  
chung khi ly hôn”.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

***-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Ngọc Anh

*Các thẩm phán:* Bà Nguyễn Thị Hải Minh

Bà Trần Thị Thúy Ngọc

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Xuân - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phương Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình phúc thẩm thụ lý số 40/2022/TLPT-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2022 về việc "Tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn". Do Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 32/2022/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An bị kháng cáo. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 06/2023/HNGĐ-ST ngày 01 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Vi Thị H, sinh năm 1995; Địa chỉ cư trú: Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Đình S, sinh năm 1997; Địa chỉ cư trú: Khối A, thị trấn C, huyện A, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

3. Người kháng cáo: Anh Nguyễn Đình S là bị đơn trong vụ án.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Ý kiến của nguyên đơn chị Vi Thị H:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị H kết hôn với anh Nguyễn Đình S vào ngày 19/10/2018, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn C, huyện A, tỉnh Nghệ An trên cơ sở tự nguyện; sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được 4 năm thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do tính tình hai vợ chồng không hợp nhau nên từ

tháng 2 năm 2022 đã sống ly thân cho đến nay. Do chị H không còn tình cảm nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Đình S.

Về con chung: Chị H và anh S có 01 con chung là Nguyễn Thị Tr A, sinh ngày 17/4/2019; từ nhỏ do chị H chăm sóc nuôi dưỡng, đến tháng 2 năm 2022 chị H và con về nhà bố mẹ đẻ tại huyện A sinh sống; đến tháng 5 năm 2022, anh S đưa con về huyện C sinh sống cùng gia đình bên nội. Nếu được ly hôn chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung và không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân huyện A đã tiến hành thụ lý vụ án, đã triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng bị đơn anh Nguyễn Đình S cố tình vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án nên không có ý kiến về nội dung vụ án.

Kết quả xác minh về tình trạng hôn nhân của chị Vi Thị H và anh Nguyễn Đình S tại nơi cư trú thì được biết: Anh S và chị H kết hôn vào năm 2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng cư trú, sinh sống tại huyện A, tỉnh Nghệ An. Hai vợ chồng có 01 con chung, trước đó thì chị H cùng con về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, sau đó thấy anh S đưa con về bên nội sinh sống. Hai vợ chồng có mâu thuẫn, còn lý do thì địa phương không nắm được.

Với nội dung trên, Bản án Hôn nhân và gia đình số 32/2022/HNGĐ-ST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đã quyết định: Căn cứ các Điều 19, 51, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vi Thị H.

1. Về hôn nhân: Chị Vi Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Đình S.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Tr A, sinh ngày 17/4/2019 cho chị Vi Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Đình S do chị H không yêu cầu. Trường hợp chị H có yêu cầu cấp dưỡng thì xem xét, giải quyết bằng vụ án khác.

Ngoài ra Bản án còn tuyên quyền thăm nom con, quyền thay đổi người nuôi con, nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo, và hướng dẫn về việc thi hành án.

Ngày 27 tháng 10 năm 2022, bị đơn anh Nguyễn Đình S nộp đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giao con chung là Nguyễn Thị Tr A, sinh ngày 17/4/2019 cho anh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và không yêu cầu chị Vi Thị H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm anh S giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh biểu ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự: Không chấp nhận kháng cáo

của anh Nguyễn Đình S; giữ nguyên bản án sơ thẩm: Giao con chung Nguyễn Thị Tr A, sinh ngày 17/4/2019 cho chị Vi Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét; trên cơ sở xem xét toàn diện tài liệu, chứng cứ; ý kiến của Kiểm sát viên và ý kiến trình bày của các đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị đơn anh Nguyễn Đình S nộp trong hạn luật định, hình thức và nội dung đơn kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của anh Nguyễn Đình S, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại phiên tòa phúc thẩm chị H, anh S trình bày vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị Tr A, sinh ngày 17/4/2019; chị H, anh S đều có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu phải cấp dưỡng nuôi con; anh S trình bày bản thân làm nghề hút cát sạn trên sông thu nhập bình quân một tháng từ 10.000.000 đồng đến 12.000.000 đồng; hiện nay anh S đang sống cùng bố mẹ và vợ chồng anh trai tại nhà bố mẹ anh S ở khối A, thị trấn C, huyện A, tỉnh Nghệ An; chị H trình bày chị H đang ở cùng bố mẹ tại xóm A, xã B, huyện A, tỉnh Nghệ An, chị H làm Nail, làm tóc thu nhập bình quân một tháng từ 8.000.000 đồng đến 9.000.000 đồng; anh S thu nhập không ổn định thường xuyên đi thuyền trên sông nên hay vắng nhà.

Xét thấy việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con vừa là trách nhiệm, nghĩa vụ và cũng là quyền lợi của người làm cha, làm mẹ. Việc các bên đương sự tranh chấp quyền nuôi con chung khi ly hôn xuất phát từ tình thương yêu của cha, mẹ đối với con nhưng giao cho ai là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng thì phải xem xét đến quyền lợi của con để được phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức, tạo cho con có cuộc sống tốt đẹp nhất. Quá trình chung sống khi còn là vợ chồng thì chị H, anh S đều có trách nhiệm trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con và không ai bị hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên theo quy định tại khoản 1 Điều 85 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Tuy nhiên, hiện nay cháu Nguyễn Thị Tr A còn nhỏ, là con gái nên để đảm bảo điều kiện tốt nhất cho sự phát triển của cháu Nguyễn Thị Tr A, Tòa án cấp sơ thẩm đã giao cháu Nguyễn Thị Tr A cho chị Vi Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là có căn cứ. Do đó không có cơ sở chấp nhận nội dung kháng cáo của anh Nguyễn Đình S.

[3] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của anh Nguyễn Đình S không được chấp nhận nên phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự: Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Đình S; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Căn cứ các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình, xử:

Giao cháu Nguyễn Thị Tr A, sinh ngày 17/4/2019 cho chị Vi Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Chị Vi Thị H chưa yêu cầu anh Nguyễn Đình S cấp dưỡng nuôi con. Vì quyền lợi của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc anh Nguyễn Đình S phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn phúc thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004796 ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An. Anh S đã nộp đủ án phí ly hôn phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

### **Với nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS H. A;
- TAND H. A;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Hoàng Ngọc Anh**